

## XÁC NHẬN BÙNG NỔ THÀNH CÔNG

### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **VN-Index** tăng 10,49 điểm lên 1.287,48 điểm với thanh khoản đạt 22.749 tỉ đồng. Phiên nay thị trường tăng điểm tích cực từ đầu phiên và có sự lan tỏa tích cực giữa các nhóm ngành. Hàng loạt nhóm cổ phiếu lớn tăng ấn tượng và có dòng tiền mới xác nhận tham gia như: Chứng Khoán (+2,54%), Ngân Hàng (+1,29%), Bất động sản (+0,49%),... Bên cạnh đó, thanh khoản cũng có tín hiệu bùng nổ, xác nhận cho 1 phiên lấy lại xu hướng tăng trung hạn thành công khi đã vượt mốc 1.280 điểm.
- **Nhóm cổ phiếu VN30** tăng 13,20 điểm lên 1.344,07 điểm và chính thức vượt đỉnh cũ kể từ năm 2023 với sắc xanh chiếm đa số khi có 23 mã tăng điểm và 7 mã giảm điểm. Trong đó, tác động tích cực nhất tới chỉ số chung đến từ sắc xanh của nhóm Ngân Hàng với tiêu biểu là bộ ba VCB (+1,75%), BID (+1,52%) và MBB (+1,98%). Ở chiều ngược lại, VNM (-1,00%) tiếp tục là cổ phiếu ảnh hưởng xấu tới điểm số thị trường hôm nay.
- **HNX-Index** tăng 1,52 điểm lên 235,84 điểm với thanh khoản đạt 1.571,6 tỷ.
- **UPCom** giảm 0,31 điểm xuống 93,50 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 868,2 tỷ.

### NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** đà tăng phiên nay đi kèm với thanh khoản bùng nổ thể hiện 1 phiên tăng điểm hết sức thuyết phục. Các nhóm cổ phiếu tiếp tục có sự luân phiên xác nhận tham gia của dòng tiền mới.
- **Về kỹ thuật** thị trường chính thức lấy lại xu hướng tăng trung hạn thành công khi vượt mốc 1.280 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật khác tiếp tục cho tín hiệu tích cực.
- **Về hành động** NĐT tập trung gia tăng tỉ trọng cổ phiếu khi đã có tín hiệu xác nhận bùng nổ. Ưu tiên tập trung nguồn vốn vào các ngành có nền tảng cơ bản tốt, xu hướng tăng và liên tục có dòng tiền mới đổ bộ tham gia. Hạn chế bán sớm các cổ phiếu có sẵn trong danh mục nếu không vi phạm điểm cắt lỗ và nắm giữ thêm để tối ưu hóa lợi nhuận.

### THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	42.124,65	61,29	0,15%
S&P 500	5.718,57	16,02	0,28%
DAX	18.846,79	126,78	0,68%
NASDAQ	17.974,27	25,95	0,14%
Hang Seng	18.247,11	-11,46	-0,06%

### THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.652,50	2,90	0,11%
Giá dầu Brent	73,64	0,02	0,03%
Giá dầu WTI	70,79	0,17	0,24%

### THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.390	20	0,08%
USD/JPY	143,58	-0,27	-0,19%
EUR/USD	1,1111	-0,0049	-0,44%

### THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
<b>VN-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	1.276,99	8,51	0,67%
KLGD [triệu CP]	774,49	249,31	47,47%
GTGD [tỷ VND]	17.890,4	5.013,6	38,94%

<b>HNX-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	234,32	0,94	0,40%
KLGD [triệu CP]	60,89	16,85	38,27%

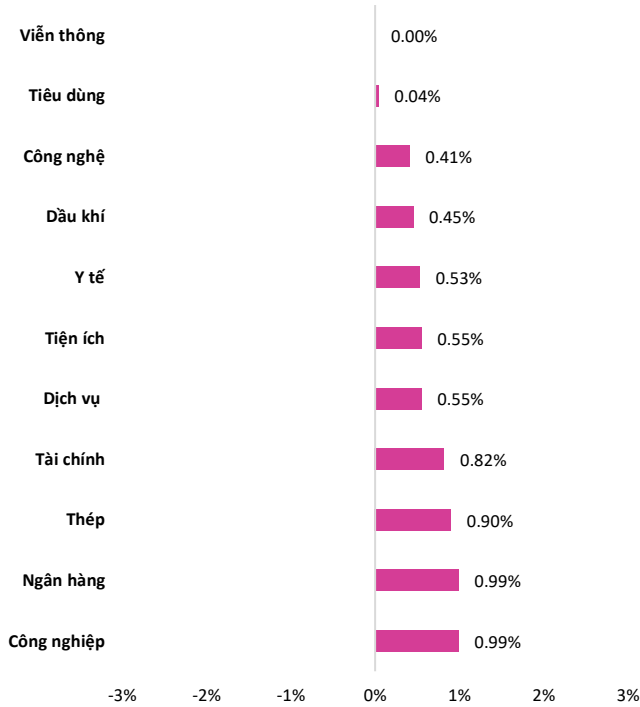
<b>UPCoM</b>			
Đóng cửa [điểm]	93,81	0,16	0,18%
KLGD [triệu CP]	45,08	6,95	18,24%
GTGD [tỷ VND]	820,92	215,76	35,65%

### NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	520,56	4,97	0,96%
Bất động sản	309,56	2,91	0,95%
Chứng khoán	606,80	2,70	0,45%
Thực phẩm	694,18	5,81	0,84%

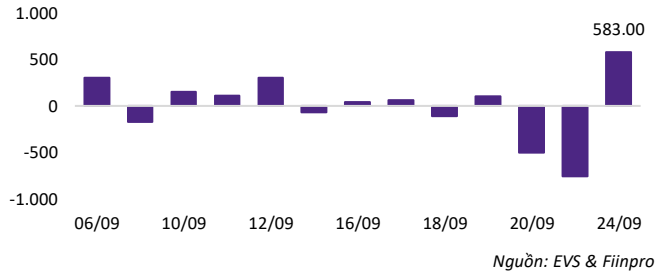
# Nhóm Ngân Hàng dẫn dắt đà tăng cho thị trường

## Diễn biến ngành



Nguồn: EVS & Fiiipro

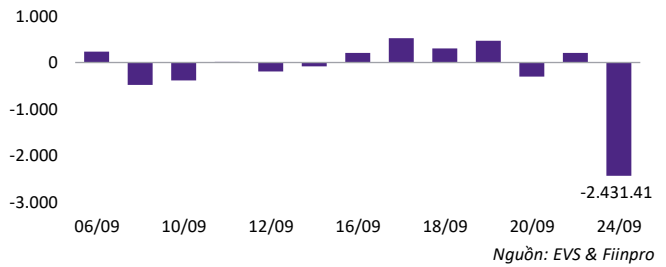
## Tự doanh mua ròng ấn tượng



Nguồn: EVS & Fiiipro

Phiên nay tự doanh mua ròng trở lại sau 2 phiên bán liên tiếp, tập trung vào VIB, VHM và STB.

## Khối ngoại bán ròng cao kỷ lục



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối ngoại phiên nay bán ròng khốc liệt nhưng tập trung vào VIB với giá trị bán đạt 2.715,8 tỷ.

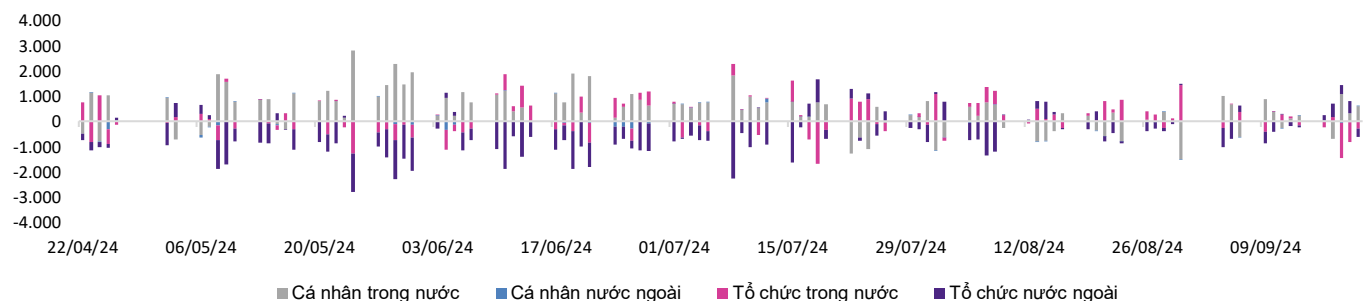
## Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
MWG	68.100	1,19%	93,98
MSB	11.600	1,31%	78,43
STB	31.850	3,41%	68,37
NAB	17.500	4,17%	51,88
HCM	30.700	0,82%	43,26

## Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
VIB	19.100	3,24%	-2.715,8
VND	14.800	-0,34%	-46,64
VPB	19.200	1,05%	-36,12
HDB	27.000	0,00%	-35,26
TPB	15.400	0,98%	-26,39

## Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

# VN-Index tích lũy quanh vùng 1200 – 1300 điểm

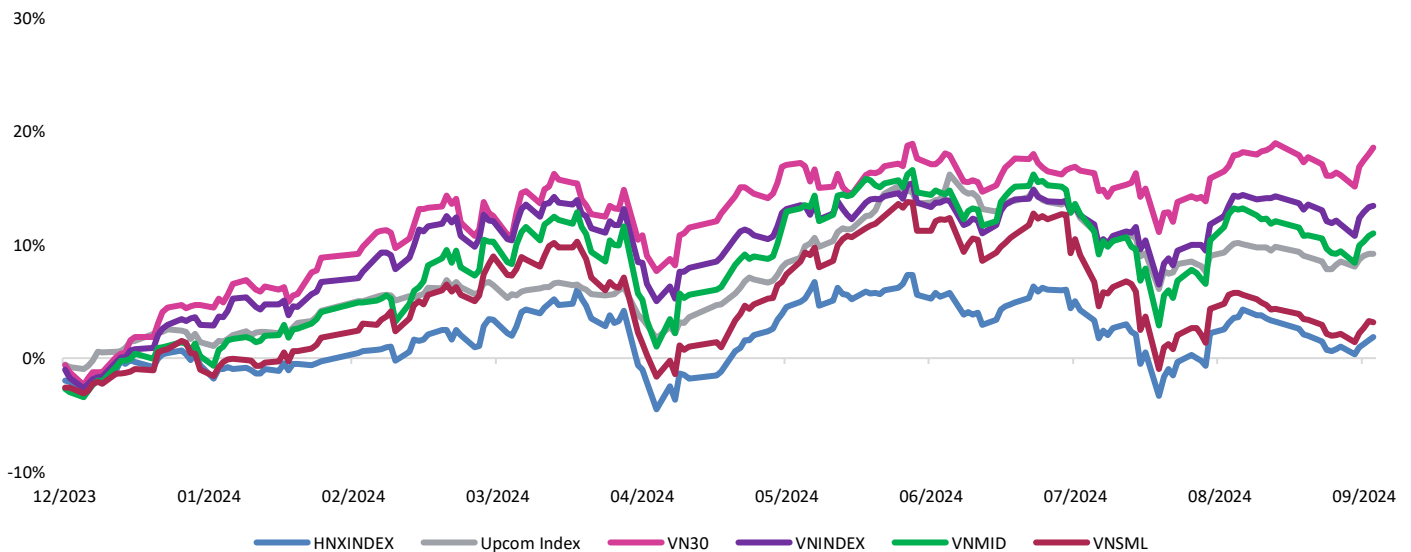
## Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh đang thu hẹp dần. Bên cạnh đó, trong ngắn hạn thị trường cũng đã có tín hiệu đảo chiều tăng và kiểm tra lại mốc MA20 thành công, kỳ vọng sẽ tái tích lũy lại vài phiên trước khi có các tín hiệu xác nhận mới.

## Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

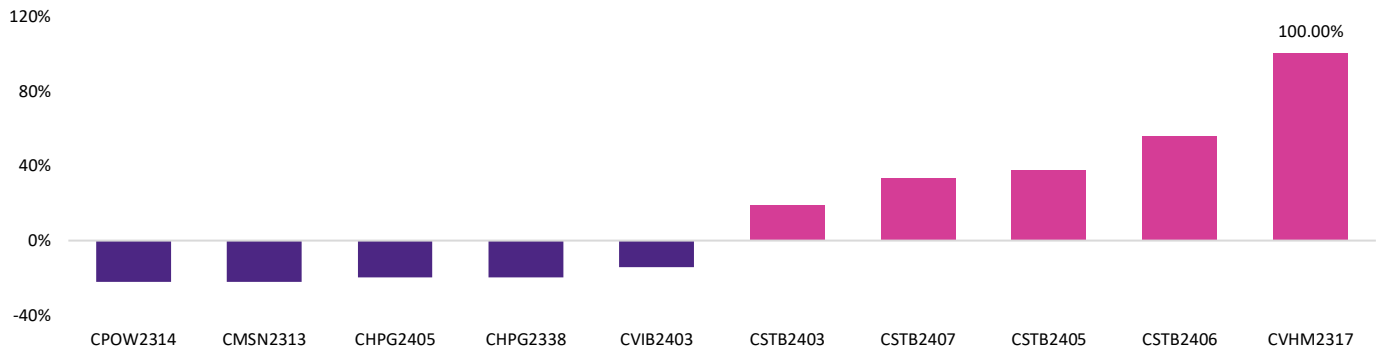
## Thị trường phái sinh & Chứng quyền

### Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2410	1.335,00	9,50	0,72%	165,21	17/10/2024
VN30F2411	1.335,10	7,80	0,59%	0,25	21/11/2024
VN30F2412	1.334,00	7,20	0,54%	0,12	19/12/2024
VN30F2503	1.333,00	8,70	0,66%	0,02	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,00	13/12/2024

Các HĐTL phiên nay tăng điểm tốt với biên độ từ 7,20 đến 9,50 điểm với thanh khoản giảm 27,23% so với phiên qua. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn giữ tín hiệu tích cực và chưa xuất hiện dấu suy yếu. Ngoài ra, mốc kháng cự 1.338 điểm hoàn toàn có thể chinh phục trong các phiên sắp tới, tuy nhiên vùng GAP quanh 1.316 – 1.325 điểm sẽ là vùng điều chỉnh mục tiêu trong trường hợp chỉ số không vượt cản thành công.

### Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Finpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc xanh chiếm ưu thế khi có 42 mã tăng và 22 mã giảm. Mã tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay thuộc về CVHM2317 khi đạt mức tăng 100,00%.

## Tin tức & Sự kiện

### Tin tức trong nước

#### Giá vàng SJC tăng mạnh, vàng nhẫn lập đỉnh mới.

Cụ thể, giá vàng SJC tại các cửa hiệu lớn đang được niêm yết 81,5 - 83,5 triệu đồng/lượng, tăng 1,5 triệu đồng/lượng ở cả 2 chiều mua và bán.

Giá vàng nhẫn cũng tiếp tục tăng thêm 200 - 300 nghìn đồng/lượng lên mức cao mới. Tại Công ty SJC, loại vàng này đang được niêm yết 79,8 - 81,2 triệu đồng/lượng, tăng khoảng 300 nghìn đồng/lượng so với hôm qua.

Vàng bạc đá quý Phú Nhuận (PNJ) cũng tăng 300 nghìn đồng/lượng lên 80,3 - 81,4 triệu đồng/lượng. Bảo Tín Minh Châu và DOJI lần lượt niêm yết 80,08 - 81,18 triệu đồng/lượng và 80,1 - 81,2 triệu đồng/lượng.

### Tin tức nước ngoài

#### Trung Quốc công bố gói kích thích kinh tế mới để vực dậy tăng trưởng.

Tại cuộc họp báo ở Bắc Kinh vào hôm nay (24/9), Thống đốc Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC) Phan Công Thắng thông báo sẽ hạ RRR ở các ngân hàng thương mại và lãi suất đối với các khoản vay mua nhà thế chấp hiện tại 0,5 điểm phần trăm. Ngoài ra, PBoC sẽ giảm tỷ lệ trả trước đối với người vay thế chấp mua căn nhà thứ hai từ 25% xuống 15% giá trị căn nhà.

Theo người đứng đầu PBoC, việc cắt giảm RRR dự kiến cung cấp thanh khoản khoảng 1 nghìn tỉ nhân dân tệ (141 tỉ đô la Mỹ) cho thị trường tài chính. Với RRR hiện tại của ngành ngân hàng Trung Quốc ở mức khoảng 6,6%, PBoC vẫn còn nhiều dư địa để điều chỉnh và có thể hạ thêm 0,25 hoặc 0,5 điểm phần trăm vào cuối năm nay.

Bên cạnh đó, ông cũng thông báo giảm lãi suất đối với các hợp đồng mua lại đảo ngược (reverse repo) kỳ hạn 7 ngày từ 1,7% xuống 1,5%. Điều này có thể giúp lãi suất cơ bản giảm khoảng 0,2 - 0,25 điểm phần trăm. Trong khi đó, lãi suất trung hạn có thể giảm 0,3 điểm phần trăm.

### Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
03/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ MUA HÀNG (PMI)	MỸ
04/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ MUA HÀNG (PMI)	VN
06/09/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
06/09/2024	FTSE CÔNG BỐ DANH MỤC	VN
11/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)	MỸ
12/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI)	MỸ
19/09/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
19/09/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 9	VN
20/09/2024	FTSE THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
27/09/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ QUÝ III	VN

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	79.000	1%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	16.600	-3%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	21.750	1%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	45.000	3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	31.700	n/a

**KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

**THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

**Trụ sở chính:**

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

**Chi nhánh Sài Gòn:**

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

**Chi nhánh Nguyễn Trãi:**

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

**PHÒNG PHÂN TÍCH****Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

[tuanpv1@eves.com.vn](mailto:tuanpv1@eves.com.vn)

**Vũ Mai Anh**

Chuyên viên cao cấp

[anhvm@eves.com.vn](mailto:anhvm@eves.com.vn)

**Đình Quốc Khánh**

Chuyên viên

[khanhdq@eves.com.vn](mailto:khanhdq@eves.com.vn)

**Vũ Anh Đức**

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

